

Phụ lục II

NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ ỔN ĐỊNH DÂN CƯ XEN GHÉP

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2023/TT-BNNPTNT ngày tháng năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

1. Sự cần thiết bố trí ổn định dân cư xen ghép.
2. Đánh giá thực trạng các điều kiện tự nhiên, kinh tế, văn hóa xã hội của địa bàn dự kiến nơi bố trí dân cư xen ghép; phân tích tình hình dân cư, quỹ đất, cơ sở hạ tầng của địa bàn dự kiến nơi bố trí dân cư xen ghép; khả năng tiếp nhận số hộ dân.
3. Mục tiêu bố trí ổn định dân cư, bổ sung hoàn thiện cơ sở hạ tầng, phát triển sản xuất và đời sống người dân.
4. Phương án bố trí ổn định dân cư xen ghép
 - a) Số hộ (khâu) bố trí xen ghép phân theo các đối tượng, như: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng;
 - b) Địa danh và số thôn, bản nhận dân xen ghép;
 - c) Tiến độ thực hiện bố trí ổn định dân cư xen ghép qua các năm.
5. Phương án bố trí đất ở, đất sản xuất cho hộ bố trí xen ghép, bao gồm:
 - a) Diện tích đất chưa sử dụng (nếu có);
 - b) Chuyển đổi mục đích sử dụng đất (nếu có);
 - c) Chuyển nhượng quyền sử dụng diện tích đất giữa hộ sở tại và hộ bố trí xen ghép đến theo quy định của pháp luật.
6. Nội dung hỗ trợ đầu tư tại địa bàn nơi bố trí ổn định dân cư xen ghép quy định tại điểm d khoản 2 Mục IV Điều 1 Quyết định số 590/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và thực hiện theo quy định hiện hành.
7. Các giải pháp tổ chức thực hiện.
8. Khái toán kinh phí, nguồn vốn và tiến độ thực hiện./.